TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/DS-ST
Ngày: 22-8-2023.
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hùng;

2. Bà Trần Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Lưỡng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 34/2023/TLST- DS ngày 30 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2023/QĐST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Minh T, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Tổ 11, ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thanh: Bà Lê Thị Kiều D, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh

- *Bị đơn:* Ông Đặng Hoàng A, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ 3, Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:* Ông Lê Minh T yêu cầu ông Đặng Hoàng A trả lại tiền nợ gốc là 310.000.000 (ba trăm mười triệu) đồng và tiền lãi suất theo quy định pháp luật là 0,83%/ tháng từ ngày 22/11/2022 đến ngày xét xử. Lãi suất tạm tính từ ngày 22/11/2022 đến ngày 22/6/2023 là 07 tháng với số tiền 18.011.000 (mười tám triệu không trăm mười một nghìn) đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 328.011.000 (ba trăm hai mươi tám triệu không trăm mười một nghìn) đồng. Cụ thể:

Do cần tiền để đặt cọc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nên ông Đặng Hoàng A nhờ ông Lê Minh T vay tiền dùm. Ông Thanh giới thiệu cho ông Hoàng A vay của ông Lâm Văn Mãi, sinh năm 1949, ngụ ấp Bàu Tràm Nhỏ, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu số tiền 310.000.000 đồng, tiền lãi suất hai bên tự thỏa thuận và trả cho nhau ông T không biết, tuy nhiên anh Hoàng A có viết Giấy mượn tiền cho ông T ngày 21/11/2022. Sau đó ông Hoàng A không trả cho ông Mãi nên ông Mãi khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền mà ông Hoàng A đã vay. Do đó ông T căn cứ vào Giấy mượn tiền ngày 21/11/2022 yêu cầu ông Hoàng A trả lại tiền nợ gốc và lãi nêu trên. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- *Bị đơn ông Đặng Hoàng A trình bày:* Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/4/2023. Do có nhu cầu nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Lê Minh T nhưng ông chỉ có 200.000.000 đồng không đủ tiền để đặt cọc 500.000.000 đồng cho ông T nên ông giới thiệu ông T đến mượn của ông Lâm Văn Mãi 310.000.000 đồng và ông đồng ý làm giấy nợ có mượn ông T số tiền nêu trên để gộp lại đặt cọc cho ông T 500.000.000 đồng, còn 10.000.000 đồng là ông phụ ông T trả tiền lãi Ngân hàng. Vì lúc đó giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông T thế chấp Ngân hàng, ông T nhận tiền đặt cọc từ ông để trả nợ ngân hàng nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để làm thủ tục chuyển nhượng cho ông.

Ông T yêu cầu ông trả số tiền vay 310.000.000 đồng, ông đồng ý, nhưng ông T phải có trách nhiệm trả lại cho ông số tiền đặt cọc là 500.000.000 đồng, tuy nhiên ông không nộp đơn khởi kiện ông T.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Minh T về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" đối với ông Đặng Hoàng A. Buộc ông Đặng Hoàng A có

nghĩa vụ cho ông Đặng Minh T số tiền vay là 310.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 21/11/2022 cho đến ngày xét xử theo mức lãi suất 9,96%/năm.

+ Về án phí: Ông Đặng Hoàng A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và ông Đặng Hoàng A đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Do ông Đặng Hoàng A không đủ tiền để đặt cọc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Lê Minh T nên ông T vay của ông Lâm Văn Mãi để cho ông Đặng Hoàng A vay lại số tiền 310.000.000 đồng để đặt cọc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông T số tiền 500.000.000 đồng và ông Hoàng A có làm Giấy nợ cho ông Lê Minh T ngày 21-11-2022. Sau đó ông Hoàng A không trả nên ông T yêu cầu ông Hoàng A trả lại số tiền vay là 310.000.000 đồng và tiền lãi 0,83%/ tháng từ ngày 21-11-2022 đến ngày 21-8-2023 (09 tháng). Ông Đặng Hoàng A đồng ý trả số tiền vay nêu trên, nhưng ông T phải có trách nhiệm trả lại cho ông số tiền đặt cọc là 500.000.000 đồng.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[3.1] Nguyên đơn cung cấp "Giấy nợ" ngày 21-11-2022 (bút lục số 50), nội dung: *"Đặng Hoàng A có mượn 310.000.000 đồng của ông Lê Minh T để trả ngân hàng*". Xét thấy, trong quá trình tố tụng các bên đều thừa nhận đúng thời gian vay, số tiền vay và ông Hoàng A xác nhận chữ viết và chữ ký trong Giấy nợ là của ông. Chính vì vậy, có cơ sở xác định việc vay tiền giữa ông T với ông Hoàng A là có thật, các bên đều thừa nhận đã nhận tiền vay và đến nay chưa trả, ông Hoàng A đồng ý trả cho ông T. Do đó, xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, cần buộc ông Hoàng A có trách nhiệm trả cho ông T là phù hợp theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự.

[3.2] Đối với yêu cầu tính lãi của ông T: Ông T yêu cầu tính lãi của số tiền 310.000.000 đồng, mức lãi 0,83%/ tháng (tương đương 9,96 %/ năm) từ ngày 21-11-2022 đến ngày 21-8-2023 là 09 tháng. Do ông Hoàng A vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên cần buộc ông Hoàng A phải trả lãi cho ông T là phù hợp Điều 466 của Bộ luật dân sự. Xét thấy, mức lãi suất mà ông T yêu cầu là phù hợp quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận. Tiền lãi được tính như sau:

310.000.000 đồng x 09 tháng x 2.573.000 đồng = 23.157.000 đồng.

[4] Xét lời trình bày của ông Hoàng A: Ông Hoàng A trình bày chỉ vay số tiền 300.000.000 đồng để đặt cọc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ông phụ tiền lãi 10.000.000 đồng nhưng không có chứng cứ để chứng minh và ông T không thừa nhận, hơn nữa ông cũng không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Đối với "Hợp đồng đặt cọc" lập ngày 22/11/2022 (bản phô tô) mà ông Hoàng A cung cấp: Ông Hoàng A yêu cầu ông T phải có trách nhiệm trả lại cho ông số tiền đặt cọc là 500.000.000 đồng. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được giải thích nhưng ông Hoàng A không có đơn khởi kiện ông T nên không xem xét giải quyết. Trường hợp sau này ông Hoàng A có đơn khởi kiện sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh T nên ông Đặng Hoàng A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh T về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" đối với ông Đặng Hoàng A.

Buộc ông Đặng Hoàng A có nghĩa vụ trả cho ông Lê Minh T số tiền 333.157.000 (ba trăm ba mươi ba triệu một trăm năm mươi bảy nghìn) đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 310.000.000 đồng và tiền lãi là 23.157.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí:

Buộc ông Đặng Hoàng A phải chịu 16.658.000 (mười sáu triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Minh T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.750.000 (bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0023030 ngày 30-3-2023 và 300.000 đồng theo biên lai thu số 0023088 ngày 12-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV&THA. TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Các đương sự;
- Lưu bộ phận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vui